

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 3865 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh quy mô, diện tích, phạm vi, ranh giới khu đất
và tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy dệt may DHA Hoằng Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2344/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định về ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; .

Căn cứ Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy dệt may DHA Hoằng Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4614/SKHĐT-KTĐN ngày 02 tháng 10 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh quy mô, diện tích, phạm vi, ranh giới khu đất và tiến độ thực hiện Dự án Nhà máy dệt may DHA Hoằng Hóa (đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017), cụ thể như sau:

1. Quy mô dự án tại Khoản 6, Điều 1 Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ghi:

“Nhà điều hành (diện tích khoảng 800m²), 02 nhà xưởng sản xuất (khoảng 24.000m²/nhà xưởng), nhà kho nguyên vật liệu, thành phẩm (khoảng 3.600m²), nhà ăn (khoảng 800m²), nhà bảo vệ (khoảng 20m²), trạm biến thế (khoảng 100m²), trạm bơm, bể chứa nước (khoảng 200m²), nhà để xe (khoảng 1.500m²), nhà lò hơi (khoảng 40m²), hệ thống xử lý nước thải (khoảng 1.000m²) và các hạng mục công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật khác.”,

Nay điều chỉnh như sau:

“Nhà điều hành (diện tích khoảng 200m²), nhà xưởng sản xuất chính (khoảng 17.000m²), nhà xưởng sản xuất phụ (khoảng 1.600m²), nhà kho nguyên vật liệu, thành phẩm (khoảng 3.850m²), nhà ăn (khoảng 2.200m²), công trình phụ trợ gồm khu lọc nước, máy nổ, lò hơi, kho phế thải và xưởng cơ khí (khoảng 715m²), nhà để xe (khoảng 3.000m²), khu xử lý nước thải và hồ nước phòng cháy chữa cháy (khoảng 3.850m²) và các hạng mục công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật khác.”.

2. Diện tích đất thực hiện dự án tại Khoản 7, Điều 1 Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ghi:

“Khoảng 50.000m² (diện tích chính thức sẽ theo quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt).”,

Nay điều chỉnh như sau:

“Khoảng 49.000m² (diện tích chính thức sẽ theo tổng mặt bằng được cấp có thẩm quyền thỏa thuận”

3. Phạm vi, ranh giới khu đất tại Khoản 8, Điều 1 Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ghi:

“- Khu đất được xác định tại các thửa số 111, 121c, 124b, 125a, 125b, 126, 128b, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 194, 197 và một phần các thửa số 108, 109, 110, 112, 121b, 122a, 122b, 122c, 123b, 124a, 190, 191, 192, 193, 195, 196 - tờ số 17, bản đồ địa chính xã Hoằng Kim, tỷ lệ 1/2000, đo vẽ năm 1996.

- Ranh giới khu đất được xác định như sau:

- + Phía Bắc giáp đất sản xuất nông nghiệp (cách khu dân cư 100m);
- + Phía Nam giáp Ban quản lý Trung tâm phát triển nông thôn và đất sản xuất nông nghiệp;
- + Phía Đông giáp kênh tiêu Kim Quý;
- + Phía Tây giáp đường bê tông nội đồng.”,

Nay điều chỉnh như sau:

“- Khu đất được xác định tại các thửa số 111, 121c, 123b, 124a, 124b, 125a, 125b, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136 và một phần các thửa số 108, 109, 110, 112, 121b, 122a, 122b, 122c, 123a, 123c, 126, 128b, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196 - tờ số 17, bản đồ địa chính xã Hoằng Kim, tỷ lệ 1/2000, đo vẽ năm 1996.

- Ranh giới khu đất được xác định như sau:
 - + Phía Bắc giáp đất sản xuất nông nghiệp, song song ranh giới phía Nam;
 - + Phía Nam giáp ranh giới phía Bắc phần đất mở rộng Trung tâm phát triển nông thôn (cách tường rào phía Bắc hiện tại của Trung tâm phát triển nông thôn 30m dọc theo Quốc lộ 1A);
 - + Phía Đông giáp Quốc lộ 1A (chiều dài bám đường khoảng 32,4m) và kênh tiêu Kim Quý;
 - + Phía Tây giáp đường bê tông nội đồng.”.

4. Thời gian và tiến độ thực hiện tại Khoản 11, Điều 1 Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ghi:

- “- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm.
- Tiến độ thực hiện dự án:
 - + Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng các hạng mục: San lấp mặt bằng, xây dựng cổng, tường rào, nhà thường trực, trạm biến thế, trạm bơm, bể chứa nước, nhà điều hành, nhà xưởng sản xuất thứ nhất, lắp đặt máy móc thiết bị; kho nguyên vật liệu, thành phẩm, nhà ăn, nhà để xe và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác.
 - * Khởi công xây dựng: Tháng 07/2017.
 - * Hoàn thành, đưa vào hoạt động: Tháng 02/2018.
 - + Giai đoạn 2: Đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất thứ hai, lắp đặt máy móc thiết bị.
 - * Khởi công xây dựng: Tháng 03/2018.
 - * Hoàn thành, đưa vào hoạt động: Tháng 12/2018.”,

Nay điều chỉnh như sau:

- “- Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm.
- Tiến độ thực hiện dự án:
 - + Khởi công xây dựng tháng 6/2018;
 - + Hoàn thành, đưa dự án vào hoạt động tháng 6/2019.”.

5. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong thời gian 180 ngày kể từ ngày ký, nếu Công ty TNHH DHA Hoằng Hóa không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, sử dụng đất, ký quỹ đầu tư theo quy định thì Quyết định này không còn giá trị pháp lý và Công ty TNHH DHA Hoằng Hóa sẽ không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa, Công ty TNHH DHA Hoằng Hóa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, THKH.
(30799.SonHa)

